

Số: 1199 /QĐ - BVHTTDL

Hà Nội, ngày 21 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Dự án Đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực,
phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về Công tác dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020”;

Căn cứ Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1405/QĐ-BVHTTDL ngày 15 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao Vụ Đào tạo xây dựng Dự án “Đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”;

Căn cứ Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án “Đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số” thuộc Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến

năm 2020” theo Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ, với những nội dung chính như sau:

1. Tên Dự án: “Đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”.

2. Cơ quan chủ quản Dự án: Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Cơ quan phối hợp: Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Nội vụ và các Bộ, ngành khác có liên quan; Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống.

4. Thời gian thực hiện Dự án: Từ năm 2014-2020, được chia làm 2 giai đoạn.

+ Giai đoạn 1: Từ năm 2014 đến năm 2016,

+ Giai đoạn 2: Từ năm 2017 đến năm 2020.

5. Đối tượng, địa bàn thực hiện Dự án

- Đối tượng: Vùng miền núi, các dân tộc thiểu số, ưu tiên cho vùng sâu, vùng xa, vùng điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo; những vùng phải di dời để phát triển kinh tế và xây dựng thủy điện, vùng có nguy cơ mai một bản sắc văn hóa, vùng dân tộc trọng điểm (Tây và Đông Bắc, Duyên Hải miền Trung-Tây Nguyên và Tây Nam Bộ),

- Địa bàn: Các địa phương có đông đồng bào các dân tộc thiểu số sinh sống.

6. Mục tiêu Dự án

a) Mục tiêu tổng quát

- Đào tạo cán bộ và sử dụng nguồn nhân lực là người dân tộc thiểu số (đặc biệt là đội ngũ nhân lực tại địa phương cấp huyện, xã, thôn, bản, buôn, phum sóc) hoạt động trong hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số: hỗ trợ truyền dạy và phát huy các giá trị văn hóa nghệ thuật truyền thống, phát triển ngôn ngữ, chữ viết của cộng đồng các dân tộc, nhằm phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số; nâng cao năng lực để các chủ thể văn hóa tự xây dựng, tổ chức hoạt động văn hóa cộng đồng tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Nhà nước quy hoạch, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, đảm bảo chế độ, chính sách đối với cán bộ là người là dân tộc thiểu số hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

- Củng cố, xây dựng hệ thống các trường văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao, góp phần đẩy mạnh công tác đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực, phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số.

b) Mục tiêu cụ thể

* Giai đoạn 1 (2014-2016)

- Cần xác định cho được công tác đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định cho việc phát huy có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở vùng dân tộc thiểu số. Vì mục tiêu đó, việc nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và nhân dân trong cả nước về vai trò, vị trí trong các hoạt động sinh hoạt cộng đồng hướng tới mục tiêu bảo tồn và phát triển các giá trị văn hóa dân tộc thiểu số Việt Nam, trong thời kỳ hội nhập quốc tế. Xác định rõ vai trò chủ thể của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số.

- Tăng cường năng lực đào tạo nguồn nhân lực, nhằm phát huy có hiệu quả các điểm bưu điện văn hoá xã, nhà văn hoá xã, làng, bản, buôn, phun, sóc, thôn, lồng ghép hoạt động tại tụ điểm văn hoá, tín ngưỡng của cộng đồng.

- Nâng cao năng lực hoạt động của các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở vùng đồng bào các dân tộc thiểu số (lấy mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực là con em người dân tộc hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số làm trọng tâm; Nhà nước tiếp tục đầu tư xây mới hệ thống thiết chế văn hóa như: thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, đội văn nghệ-chiêu bóng lưu động, nhà thi đấu đa năng và chế độ chính sách cho cán bộ làm việc tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở).

- Từng bước hoàn thiện quy hoạch mạng lưới các cơ sở đào tạo văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao vùng trọng điểm về dân tộc thiểu số một cách hợp lý (mạng lưới trường đào tạo văn hoá nghệ thuật, thể dục thể thao-trường năng khiếu), nhằm từng bước đáp ứng nguồn nhân lực qua đào tạo, bồi dưỡng hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng đồng bào dân tộc, hướng tới mục tiêu từng bước xoá bỏ dần sự mất cân đối về cơ cấu nhân lực, chất lượng nhân lực và sự phát triển nguồn nhân lực giữa các vùng dân tộc thiểu số.

* Giai đoạn 2 (2017 - 2020)

- Cơ bản hoàn thành việc quy hoạch các trường đào tạo văn hóa nghệ thuật, thể dục thể thao đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực tại chỗ, phát huy có hiệu quả hơn nữa các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc

thiểu số; trong quy hoạch đặc biệt chú trọng các tỉnh chưa có trường (vùng núi phía Bắc, Tây Nam Bộ).

- Các ngành đào tạo, bồi dưỡng phải phù hợp đáp ứng đúng các nội dung hoạt động tại hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số. Theo đó, trình độ đạt chuẩn về nguồn nhân lực hoạt động tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở bao gồm các cấp:

- Ở nông thôn, bản, buôn, phun, sóc: 100% cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm làm việc trong hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đào tạo hoặc qua bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ.

- Cấp xã, phường: 20% cán bộ quản lý làm công tác chuyên trách hoặc kiêm nhiệm trong hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở được đào tạo từ trình độ đại học, cao đẳng; 80 % đạt trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

- Cấp quận, huyện: 50% cán bộ quản lý nghiệp vụ đạt trình độ đại học, cao đẳng 50 % đạt trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

- Cấp tỉnh, thành phố thuộc tỉnh: 70% cán bộ quản lý làm công tác chuyên môn đạt trình độ từ cao đẳng và đại học trở lên.

7. Nhiệm vụ trọng tâm của Dự án

- Đào tạo, đánh giá thực trạng đội ngũ làm việc tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở đặc biệt chú trọng các vùng dân tộc tại một số địa bàn trọng điểm: tỉnh Lào Cai, Sơn La, Lai Châu, Điện Biên, Quảng Trị, Quảng Nam, Ninh Thuận, Gia Lai, Kon Tum, Đắk Nông, Trà Vinh, Sóc Trăng... vùng di dân tái định cư xây dựng các công trình thủy điện: Trên cơ sở thực tế về nguồn lực, đánh giá những tác động tích cực; những ảnh hưởng tiêu cực của việc di dân xây dựng các công trình thủy điện trên các lĩnh vực đời sống kinh tế, văn hoá xã hội, an ninh quốc phòng; đề xuất xây dựng một số cơ chế chính sách để khôi phục, giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc của đồng bào các dân tộc khu vực tái định cư; hỗ trợ thiết lập các chương trình đào tạo, ngành nghề đào tạo.

- Tăng cường năng lực của các chủ thể văn hoá, phát huy bản sắc văn hoá của dân tộc mình thông qua các hoạt động sinh hoạt tập thể tại các hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở

- Tiếp tục xây dựng dần hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số, vùng di dân tái định cư xây dựng các công trình thủy điện, trong đó tập trung hỗ trợ truyền dạy và phát huy các giá trị văn hoá, nghệ thuật truyền thống của cộng đồng các dân tộc, tổ chức các hoạt động văn

hoá cộng đồng tại các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở; hướng dẫn phục dựng bảo tồn các lễ hội dân gian tiêu biểu trong đời sống cộng đồng các dân tộc thiểu số.

8. Giải pháp thực hiện Dự án

a) Về lãnh đạo, chỉ đạo

- Thống nhất và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy các cấp, các ngành về văn hóa, thể thao và thực hiện nhiệm vụ phát triển nguồn nhân lực văn hóa, thể thao. Đưa mục tiêu, nhiệm vụ đào tạo phát triển có hiệu quả các thiết chế văn hóa, thể thao các dân tộc thiểu số vào Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, kế hoạch Nhà nước ở các cấp để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, tuyên truyền, giáo dục, góp phần nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, đoàn thể và người dân về vai trò của các hoạt động trong hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.

b) Về cơ chế chính sách

- Ưu tiên tuyển dụng, có chính sách đãi ngộ cán bộ để thu hút cán bộ là người dân tộc thiểu số về công tác tại hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường sự phối hợp của các cơ quan, ban, ngành trong việc xây dựng và thực thi cơ chế, chính sách, trong đó có chính sách về đào tạo, bồi dưỡng người dân tộc thiểu số; tránh việc chồng chéo hoặc bỏ sót, thiếu kiểm tra, giám sát trong thực hiện các chính sách đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước đối với các hoạt động đào tạo, sử dụng nguồn nhân lực hoạt động tại hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số.

- Kêu gọi các tổ chức xã hội, các tổ chức phi Chính phủ, doanh nghiệp, tư nhân đầu tư, hỗ trợ cho mục tiêu đào tạo, bồi dưỡng và xây dựng hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở nhằm phát huy có hiệu quả trong sinh hoạt đời sống của vùng dân tộc thiểu số bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc. Cần chú trọng việc huy động sức dân trong việc xây dựng các thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở. Khuyến khích mọi người dân, mọi tổ chức tham gia các hoạt động trong lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, thể thao vùng dân tộc thiểu số.

c) Về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

- Xây dựng chính sách ưu tiên việc đào tạo đội ngũ cán bộ văn hoá, thể thao cho các vùng dân tộc, bảo đảm chế độ ưu đãi trong tuyển dụng cán bộ để họ có việc làm ổn định ở địa phương.

- Thực hiện chính sách miễn, giảm học phí cho học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số theo học các bộ môn nghệ thuật truyền thống dân tộc tại trường văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao và du lịch các cấp.

- Thường xuyên mở các khóa tập huấn, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ văn hóa cấp xã, chủ nhiệm nhà văn hóa, chủ nhiệm các câu lạc bộ văn hóa - nhà thi đấu đa năng, đội trưởng các đội văn nghệ quần chúng, chiếu bóng lưu động, thông tin lưu động trên địa bàn xã, thôn, bản, buôn, phun, sóc và các điểm du lịch ở các vùng dân tộc để từng bước hoàn thiện, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác tại các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở vùng dân tộc thiểu số.

9. Về nguồn vốn thực hiện Dự án

- Ngân sách Trung ương: Phân bổ cho các nhiệm vụ theo kế hoạch hàng năm do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì xây dựng, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính bố trí thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Ngân sách địa phương đối ứng vốn Trung ương hỗ trợ theo quy định. Ưu tiên bố trí nguồn ngân sách của địa phương thực hiện các nhiệm vụ của Dự án.

- Lồng ghép các chương trình, Đề án, Dự án để tăng hiệu quả đầu tư cho các thôn, bản vùng dân tộc thiểu số: Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 62 huyện nghèo, Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hoá giai đoạn 2011-2015, Quyết định số 449/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020, Quyết định số 2164/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở giai đoạn 2013-2020, định hướng đến năm 2030, Quyết định số 2356/QĐ-TTg ngày 04/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Chiến lược công tác dân tộc đến năm 2020.

- Lồng ghép nguồn kinh phí chi thường xuyên hằng năm của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (từ ngày Quyết định có hiệu lực; xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai nội dung Dự án đã được phê duyệt) và các Bộ, ngành, địa phương để thực hiện các nhiệm vụ mang tính thường xuyên của Dự án.

- Tiếp tục hợp tác và giao lưu quốc tế về đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực văn hoá, thể thao tranh thủ các nguồn vốn của nước ngoài cho đào tạo và phát triển nguồn nhân lực văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn, phát huy và phát triển các giá trị văn hoá của các dân tộc, trong đó đặc biệt ưu tiên cho đối tượng hưởng lợi là các vùng dân tộc thiểu số, các dân tộc vùng di dân tái định cư xây dựng các công trình thủy điện.

Điều 2. Giao Vụ Đào tạo, Vụ Kế hoạch, Tài chính chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan, các đơn vị thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống triển khai thực hiện Dự án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Đào tạo, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có liên quan; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành trong cả nước nơi có đông đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ
- Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam } (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông, Nội vụ (để phối hợp);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Hồ sơ Dự án;
- Lưu: VT, ĐT, TL 70.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Hồ Anh Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

SAO Y BẢN CHÍNH

Số: 857/ SY-UBND

Bình Định, ngày 29 tháng 5 năm 2014

Nơi nhận:

- PCT Mai Thanh Thắng;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Nội vụ;
- Sở Giáo dục – Đào tạo;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- PVPVX, K5;
- Lưu: VT (07b)

**TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG**



Mai Việt Trung